

## KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN (Tập 37)

Mời mở bản Kinh ra, phân khoa chú quyển hạ, trang mười ba. Mời xem Kinh văn:

**“CÁNH NẰNG Ư THÁP MIẾU TIỀN PHÁT HỒI HƯỚNG TÂM, NHƯ THỊ QUỐC VƯƠNG NÃI CẬP CHƯ NHÂN TẬN THÀNH PHẬT ĐẠO, DĨ THỦ QUẢ BÁO VÔ LƯỢNG VÔ BIÊN”**

*(Nếu lại ở trước chùa tháp có thể phát tâm đem công đức cúng dường bồ thí đó mà hồi hướng về đạo Vô Thượng Chánh Giác, được như vậy thời vị Quốc Vương đó cho đến tất cả mọi người đều sẽ thành Phật cả, bởi quả báo ấy rộng lớn vô lượng vô biên).*

Đây là nói công đức có được khi bồ thí cho đạo tràng nhà Phật, như tu bổ Kinh sách cũ và hình tượng Phật, Bồ Tát. Phần trước nói nếu gieo được nhân này, thì được quả báo là trong một trăm nghìn đời làm Chuyển Luân Thánh Vương. Từ đó cho thấy phước báo của bồ thí là không thể nghĩ bàn. Trong Kinh điển đức Phật nói cho chúng ta biết, người giàu sang nhất ở nhân gian là Chuyển Luân Thánh Vương. Nghiệp nhân mà Chuyển Luân Thánh Vương tạo, trong Kinh này có nói. Chú giải ở đây có trích dẫn lời của cổ đức, ở trang mười ba, hàng thứ nhất, câu sau cùng. “Diệu huyền vân”. Chữ “Diệu” là “Kinh Diệu Pháp Liên Hoa”. “Huyền” là huyền nghĩa. Là do Đại sư Trí Giả biên soạn. Những lời mà Đại sư Trí Giả nói đây đều là trích dẫn từ trong Kinh điển. Đoạn này nói: “*Giai thị tán tâm trì giới, kiêm dĩ từ tâm khuyến tha vi phước*” (Phước này đều là do tán tâm trì giới và dùng tâm từ khuyến người ta làm phước). Câu này vô cùng quan trọng. Tại sao họ được phước lớn như vậy? Ở nhân gian chúng ta người giống như Chuyển Luân Thánh Vương, giống như những lãnh tụ của các nước lớn trong thế gian hiện nay, những vị này giống như Chuyển Luân Thánh Vương. Thế giới hiện nay nước Mỹ là hùng mạnh nhất, rất nhiều quốc gia, tuy người Mỹ không thể thống trị, nhưng đều chịu sự ảnh hưởng của họ, thậm chí là bị thế lực của họ chi phối. Tổng thống Mỹ đích thực có đầy đủ ý nghĩa của Chuyển Luân Thánh Vương, nhưng không có phước báo lớn bằng Chuyển Luân Thánh Vương. Tại sao vậy? Nhiệm kỳ của họ chỉ có bốn năm, hơn nữa còn phải bị đủ thứ ràng buộc của Quốc hội, không thể làm việc tùy theo ý mình, cho nên vẫn còn kém rất xa so với Chuyển Luân Thánh Vương. Hơn hai trăm năm trước đây, ở Trung Quốc, Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, ba đời này có thể nói cũng có chút giống như Chuyển Luân Thánh Vương. Sức mạnh quốc gia của Trung Quốc vào thời đó

vô cùng hùng mạnh, rất nhiều nước nhỏ ở Á Châu đều có triều cống cho triều Thanh, và trở thành nước chư hầu của đế quốc Thanh. Cho nên chúng ta mở bản đồ lúc thịnh vượng nhất của triều Thanh ra xem, có lẽ diện tích phải lớn gấp ba lần so với Trung Quốc hiện nay. Hiện nay đất đai của Trung Quốc nếu như so với thời Càn Long, chỉ còn lại chỉ một phần ba. Cho nên vị quốc vương như vậy thì chỉ có chút giống như Chuyển Luân Thánh Vương. Phước báo đó của họ được tu như thế nào vậy? Đây là Trí Giả Đại Sư ở trong “Pháp Hoa Kinh Huyền Nghĩa” nói cho chúng ta biết là do “Tán tâm trì giới”, họ không phải chuyên tâm. Họ có trì giới hay không? Có. “*Kiêm dĩ từ tâm khuyến tha vi phước*” (Và dùng tâm từ khuyến người khác làm phước). Tâm địa lương thiện. Tự mình tu phước, còn thúc đẩy rất nhiều người tu phước. Khi phước báo của họ hiện tiền, bản thân họ làm vua, còn những người cùng tu phước với họ đều là đại thần của họ, đều là thuộc hạ của họ. Trong đó người phước báo nhỏ thì làm vua nước nhỏ. Chế độ trước đây, Tổng Đốc chính là vua nước nhỏ, Tuần Phủ cũng là vua nước nhỏ. Tuần Phủ là tương đương với tỉnh trưởng hiện nay, và thông thường Tổng Đốc là quản lý hai tỉnh, những vị này đều thuộc vào thân phận vua nước nhỏ. Những vị làm vua của những nước nhỏ, nước chư hầu nơi những vùng biên địa xa xôi, phước báo đó là tu như vậy mà có. “*Thích Thiêm Vân*”. Phía dưới giảng Thích Thiêm, câu sau cùng của hàng thứ hai. Thích Thiêm là “Huyền Nghĩa Thích Thiêm”. “Huyền Nghĩa” là do Đại sư Trí Giả biên soạn. Đây là chú giải của “Huyền Nghĩa”, do Pháp sư Trạm Nhiên biên soạn. Ngài nói tương đối tường tận, đều có trích dẫn Kinh để thuyết minh.

Ngài nói: “*Tiên hành thất pháp*” (Làm bảy pháp trước). Đây là nói một đời hành thiện. Họ làm những việc thiện nào vậy?

“*Nhất, cấp thí bản phiếm*” (thứ nhất, thí cho những người nghèo cùng, thiếu thốn). Họ quan tâm đối với những chúng sanh nghèo khó, chăm sóc vô cùng hết lòng. Cho nên trong quả báo, họ cảm được rất nhiều người ủng hộ họ, đây là có ơn đức, là báo ơn.

“*Nhị, kính dân, hiếu dưỡng*” (thứ hai, kính trọng nhân dân, hiếu dưỡng cha mẹ). Họ tôn kính người khác, và có thể hiếu dưỡng, nhất là người có thể hiếu dưỡng đối với cha mẹ và các bậc tôn trưởng, họ là đặc biệt tôn kính.

“*Tam, tứ thời bát tiết, dĩ tế tứ hải*” (thứ ba, bốn mùa, tám tiết cúng tế bốn biển). Đây chính là sự cung kính đối với quỷ thần. Hai điều ở phía trước là đối với người, còn

điều này là đối với trời đất quý thần. Điểm này người hiện đại lơ là rồi. Con người chúng ta sống ở đời có quan hệ vô cùng mật thiết với trời đất quý thần. Quan hệ chung sống giữa con người với nhau phải tốt đẹp, quan hệ giữa con người với trời đất quý thần cũng phải tốt đẹp. Cổ nhân hiểu được đạo lý này. Không những cổ nhân Trung Quốc hiểu được, chúng ta thấy cổ nhân trên toàn thế giới đều hiểu được, đều biết cúng tế quý thần. Người hiện nay coi những chuyện này là mê tín, cất lực bài xích, làm hỏng đi quan hệ với quý thần rồi. Hay nói cách khác, không được quý thần giúp đỡ. Nếu như quý thần lại làm loạn, phá hoại từ trong đó nữa, thì chúng ta liền bị khổ ngay. Chúng ta không có khả năng chống đỡ. Đến khi nào thế giới này mới có thể khôi phục lại ổn định, phồn vinh, hưng vượng giống như trước đây? Hãy tùy xem mọi người có giác ngộ hay không. Chúng ta cần chung sống hài hòa với trời đất quý thần.

Trong cổ lễ của Trung Quốc, quý vị thử xem ba bộ sách nói về lễ là “Chu Lễ”, “Nghĩ Lễ” và “Lễ Ký”, là xếp cúng tế lên vị trí hàng đầu. Cúng tế là lập ngoại giao với trời đất quý thần, làm tốt mối quan hệ này. Đây là sự thật chứ không phải giả dối. Không phải nói bạn tin mới có, không tin thì không có, không có đơn giản như vậy được. Bạn tin sự việc này vẫn có, không tin vẫn có sự việc này, đây là sự thật, nhất định phải biết. Tuy miệng người thế gian nói rất cứng rắn là họ không tin, nhưng sự thật đều có trải qua, trong đời sống đều có trải nghiệm, nghe thấy rất nhiều, có rất nhiều người đã đích thân trải qua. Sự thật này chúng ta nhất định phải chú trọng, cúng tế tổ tiên, cúng tế trời đất quý thần.

*“Tứ, thời tu nhân nhục” (thứ tư, thường tu nhân nhục).* Cho nên phước báo của họ có thể giữ vững được, có thể hưởng thụ trong trăm nghìn đời, là do nguyên nhân họ biết nhân nhục. Nếu như không biết nhân nhục thì dù phước báo lớn đi nữa, chỉ một đời là hưởng hết. Nhà Phật nói rất hay, bố thí là tu phước, nhân nhục là giữ gìn. Bạn không nhân được, thì không thể giữ được, sẽ báo hết rất nhanh.

Phía sau còn có ba điều, nhất định phải đoạn tham, đoạn sân, đoạn si, đây là tam độc phiền não. Đây là do lúc còn sống tu được bảy loại nhân thiện thù thắng này. Sau đó lại phát tâm phục vụ cho đại chúng, cho nên mới có được sự cảm ứng thù thắng này, có được quả báo tốt như vậy.

Từ phẩm Kinh này, phẩm Kinh này là phẩm quan trọng nhất trong toàn bộ "Kinh Địa Tạng". Kinh Địa Tạng sau cùng quy kết về Tam Bảo. “Phẩm Danh Hiệu” là Phật

Bảo, “Phẩm Bồ Thí” là Pháp Bảo, sau cùng “Phẩm Lợi Ích Tồn Vong” này là Tăng Bảo. Tam Bảo. Khi Phật không còn ở đời, thì trong Tam Bảo, Pháp Bảo là quan trọng nhất, khuyên chúng ta tu bố thí.

Định nghĩa của hai chữ bố thí này nhất định phải hiểu cho rõ ràng tỉ mỉ. Bồ thí chính là phục vụ. Bồ thí cho tất cả chúng sanh chính là phục vụ cho nhân dân, phục vụ cho xã hội, phục vụ cho chúng sanh trong thập pháp giới, đó là Phật đạo, là Bồ Tát đạo. Cho nên chúng ta đừng hiểu sai chữ bố thí, đừng cho rằng quyên tặng một chút tiền của vào trong cửa Phật, như vậy gọi là bố thí. Bạn hiểu chữ bố thí quá đơn giản rồi, quá hạn hẹp rồi. Trong hạnh Bồ Tát, đức Phật đã nói cho chúng ta sáu nguyên tắc, sáu điều. Trong Kinh điển gọi là Lục Độ, Lục ba-la-mật, chính là sáu nguyên tắc trong hành vi của Bồ Tát. Thứ nhất chính là bố thí, thứ hai vẫn là bố thí, thứ ba vẫn là bố thí. Đức Phật nói với chúng ta bố thí chia thành ba loại; loại thứ nhất là bố thí tài, loại thứ hai là bố thí pháp, loại thứ ba là bố thí vô úy. Bạn thấy trong sáu điều, đứng đầu là bố thí. Trong bố thí đã bao gồm cả tài, pháp, vô úy. Thứ hai là trì giới, trì giới là giữ phép tắc. Thứ ba là nhẫn nhục. Giữ phép tắc với nhẫn nhục đều là thuộc về bố thí vô úy. Tinh tấn, thiền định, bát-nhã phía sau đều là thuộc về bố thí pháp. Cho nên hạnh Bồ Tát nếu bạn quy nạp chung nó lại chính là hai chữ bố thí. Cách giảng của hai chữ bố thí chính là vì tất cả đại chúng phục vụ. Bất kể thân phận của bạn là gì, bất kể bạn làm trong ngành nghề nào, tất cả vì chúng sanh, tất cả vì xã hội, tất cả vì nhân dân, đó chính là tu bố thí ba-la-mật. Mỗi người chúng ta, lợi sanh là làm tấm gương tốt cho chúng sanh, đó chính là tu bố thí ba-la-mật. Một người có tâm địa tốt, phẩm đức tốt, hành vi tốt trong thế gian, làm nên tấm gương tốt cho xã hội là đã bố thí cái thân này rồi, thân tâm đều đang tu bố thí. Đời sống của chúng ta bất kể là sống giàu sang hay là nghèo hèn, nếu giàu sang thì làm tấm gương tốt của giàu sang, nếu nghèo hèn thì làm tấm gương tốt của nghèo hèn. Người nghèo hèn giữ bốn phạm, an với phạm nghèo vui với đạo, đây chính là bố thí. Người giàu sang làm nên tấm gương tốt của người giàu sang, dùng số tiền của dư dả trong đời sống của mình đem cứu giúp người nghèo cùng xung quanh, làm tấm gương tốt của người giàu sang, có phước thì hưởng chung với tất cả chúng sanh. Bạn làm chính trị thì vì nhân dân phục vụ, bạn làm thương mại cũng vì nhân dân phục vụ, bạn làm công văn là vì nhân dân phục vụ. Chúng ta xuất gia, người xuất gia nghiên cứu thấu triệt Kinh giáo Phật Pháp, giảng giải tường tận cho tất cả chúng sanh, cũng là vì nhân dân phục vụ. Giúp mọi người phá mê khai ngộ, giúp mọi người nâng cao mức sống của mình, người xuất gia cũng là vì nhân dân phục vụ. Toàn bộ Phật Pháp không có gì khác,

nói tổng quy kết đến cuối cùng là vì tất cả chúng sanh phục vụ mà thôi. Bản thân chúng ta phát tâm vì chúng sanh phục vụ, và khuyên bảo hướng dẫn tất cả chúng sanh cũng phải vì chúng sanh phục vụ. Thật sự có thể hy sinh bản thân, quên mình vì người, người này bèn gọi là Bồ Tát, niệm niệm luôn nhớ nghĩ chúng sanh, luôn nhớ nghĩ đến toàn bộ xã hội, nhớ nghĩ đến tất cả nhân dân, không có nghĩ đến mình, gia đình mình. Mình và gia đình mình là một phần tử trong đoàn thể này. Cả đoàn thể tốt, thì mình đâu có lý nào không tốt được? Cho nên họ có phước báo lớn như vậy, phước báo này nó đến là có lý do của nó. Chúng ta hiểu rõ rồi. Đoạn Kinh văn này dưới đây, bạn có thể mở rộng tâm lượng phục vụ ra nữa thì phước báo của bạn sẽ càng lớn.

### **“CÁNH NẰNG Ư THÁP MIẾU TIỀN PHÁT HỒI HƯỚNG TÂM”**

*(Nếu lại ở trước chùa tháp có thể phát tâm đem công đức cúng dường bố thí đó mà hồi hướng về đạo vô thượng chánh giác).*

Sao gọi là tâm hồi hướng? Chúng ta ngày nay phục vụ, về mặt sự là một khu vực, hoặc là nhỏ hơn nữa là một đoàn thể, hiệp hội, một khu vực, mở rộng ra nữa là một quốc gia, ngày nay nói là một thế giới, đây là chúng ta có thể làm được ở trên sự, phía trước đã nói rồi. Tâm hồi hướng, tuy sự chúng ta chưa đạt được, nhưng tâm nguyện của chúng ta đã đạt được rồi. Tâm nguyện phục vụ của chúng ta là tận hư không khắp pháp giới, không giới hạn ở địa cầu này. Nói lời này có phải nói suông không? Không nói suông, thật sự có tâm nguyện, thế thì không phải nói suông. Đáng tiếc hiện nay chúng ta không có năng lực này, đến ngày nào đắc thần thông rồi, biến hóa bay đi tự tại, chúng ta thật sự là rất vui lòng giúp tất cả chúng sanh trong mười phương thế giới. Là giống như chư Phật Bồ Tát vậy, tùy loại hóa thân, tùy cơ thuyết pháp ở trong tận hư không khắp pháp giới, đây là tâm hồi hướng. Tâm lượng của bạn mở rộng rồi, khi tâm lượng này mở rộng thì quả báo của bạn không phải chỉ làm thân vua Chuyển Luân trong một trăm nghìn đời, mà còn hơn thế nữa.

### **“NHƯ THỊ QUỐC VƯƠNG NÃI CẬP CHƯ NHÂN TẬN THÀNH PHẬT ĐẠO, DĨ THỦ QUẢ BÁO VÔ LƯỢNG VÔ BIÊN”**

*(Được như vậy thời vị Quốc Vương đó cho đến tất cả mọi người đều sẽ thành Phật cả, bởi quả báo ấy rộng lớn vô lượng vô biên)*

Tại sao vừa hồi hướng liền thành Phật vậy? Vì tâm hồi hướng này là tâm Phật. Tâm là tâm Phật thì sao không thể thành Phật đạo được? Đương nhiên là thành Phật. Cái tâm ở phía trước đó không phải là tâm Phật, đó là tâm người. Ở trong bốn loại từ bi đó là chúng sanh duyên từ bi, cho nên quả báo của họ là thân vua Chuyển Luân. Khi phát nguyện hồi hướng như vậy, thì tâm này là tâm Phật, cái từ bi này là đại từ đại bi, không có điều kiện. “Vô duyên đại từ, đồng thể đại bi”, cho nên chắc chắn thành Phật đạo. Bất kể là phát tâm dẫn đầu khuyên bảo mọi người, hoặc là cùng nhau làm, đều trọn thành Phật đạo. Trọn thành Phật đạo, quý vị phải biết, những người này đều phát tâm hồi hướng, họ mới có thể thành Phật đạo. Ở trong đây nhiều người như vậy, nếu như có một số người không thể phát tâm lớn được như thế này, thì họ vẫn không thể thành Phật đạo được. Người thật sự phát tâm lớn thành Phật rồi, quả báo thành Phật mới là cứu cánh viên mãn. Ở trên quả vị Phật, cần dùng thân vua Chuyển Luân mà được độ, thì họ liền thị hiện làm vua Chuyển Luân. Cần dùng thân vua Trời mà được độ, họ liền thị hiện làm vua Trời. Bạn thấy tự tại biết bao! Không có cái tâm lượng lớn này, tuy tu phước báo lớn như vậy, làm thân vua Chuyển Luân. Thân vua Chuyển Luân vẫn là không tự tại, họ không thể tùy ý đi làm vua Trời được, họ cũng không thể tùy ý đi làm Quý Vương được, họ không thể tùy theo ý muốn của mình. Nếu như thành Phật, thành Bồ Tát là tùy theo ý muốn của mình, bất kỳ thân phận nào cũng có thể thị hiện được. Hơn nữa thị hiện vẫn không chỉ là thị hiện một thân, mà cùng lúc, cùng một nơi có thể thị hiện vô lượng thân, thị hiện đủ loại thân phận khác nhau. Khả năng này chỉ có ở trên quả vị Phật và đại Bồ Tát mới có thể làm được. Cho nên phát nguyện hồi hướng là rất quan trọng.

Thế Tôn ở trong "Kinh Phật Quán Vô Lượng Thọ" nói cho chúng ta biết tâm Bồ-Đề. Tâm chí thành là thể, bản thể của tâm Bồ-Đề. Tất cả pháp đều lưu xuất ra từ trong cái tâm này, đều được xây dựng nên từ trong cái tâm này. Nếu tâm người chân thành, chân thành đến cực điểm, không những không có tâm tư lợi, mà ngay cả một cái vọng tưởng cũng không có, đây là nói thể, bản thể. Có thể thì đương nhiên có dụng. Trong dụng lại chia thành hai loại: một cái là tự thọ dụng, một cái là tha thọ dụng. Lời nói này nếu dùng cách nói hiện đại để nói là bạn dùng tâm như thế nào đối với mình? Dùng tâm như thế nào đối với người khác? Đối với mình là tự thọ dụng, đối với người khác là tha thọ dụng. Đức Phật dạy chúng ta, đối với chính mình là tâm sâu lắng. Tâm sâu lắng là thích thiện, mến đức. Mình thích tu thiện tích đức, đây là đối với chính mình. Đối với người khác là phát nguyện hồi hướng, phát tâm hồi hướng. Phát nguyện hồi hướng là đại từ đại bi, phát nguyện hồi hướng tức là phát

nguyện vì tất cả chúng sanh phục vụ. Bất luận là vào lúc nào, bất luận là ở trong hoàn cảnh nào, cũng toàn tâm toàn lực phục vụ cho đại chúng. Việc phục vụ này hoàn toàn là thiện nguyện, không mong cầu đền đáp gì cả. Người thế gian phục vụ là mong được đền đáp, còn Phật Bồ Tát phục vụ thì không mong đền đáp, toàn bộ là công hiến. Hiện nay gọi là thiện nguyện, hoàn toàn là thiện nguyện. Nếu như có cái quan niệm thiện nguyện này, như thế vẫn không phải Phật Bồ Tát. Tại sao vậy? Tâm yêu thương đó của họ vẫn còn thấp hơn một cấp, đó là pháp duyên từ bi, chứ không phải đại từ đại bi. Đại từ đại bi thì ngay cả cái ý nghĩ thiện nguyện này cũng không có. Công việc họ làm là công việc thiện nguyện thật sự, nhưng tuyệt đối không có cái ý nghĩ thiện nguyện này, đây mới là Phật Bồ Tát đích thực.

### **“DĨ THỦ QUẢ BÁO, VÔ LƯỢNG VÔ BIÊN”**

*(Bởi quả báo ấy rộng lớn vô lượng vô biên)*

Pháp sư Thanh Liên ở trong chú giải cũng trích dẫn một số câu chuyện. Chuyện này quý vị hãy tự xem, sau khi bạn nghe tôi kể, thì có thể hiểu được câu chuyện này, vậy thì chúng ta không cần nói nhiều nữa. Mời xem Kinh văn dưới đây, đây là đoạn thứ tư của bố thí, phước báo có được khi “Thí lão, bệnh, sản phụ” (Bố thí cho người già, bệnh tật và sản phụ).

### **“PHỤC THỨ”**

*(Lại nữa)*

Trong Kinh thêm vào chữ “Phục thứ”, tức là khởi đầu cho một sự việc khác. Đức Phật ở chỗ này đã dạy cho chúng ta đủ loại bố thí, đây là loại thứ tư. Ngài nói:

### **“PHỤC THỨ, ĐỊA TẠNG! VỊ LAI THẾ TRUNG, HỮU CHƯ QUỐC VƯƠNG CẬP BÀ-LA-MÔN ĐĂNG”**

*(Lại vậy nữa, này Địa Tạng Bồ Tát! Trong đời sau, như có vị Quốc Vương hay hàng Bà La Môn)*

Câu này là nói người hay bố thí. Có nhiều người phát tâm bố thí như vậy, thân phận, địa vị, phước báo của họ đều khác nhau, nhưng đều có thể phát tâm tu bố thí. Phước mà bố thí nhận được hoàn toàn xem tâm thái của người bố thí, chứ tuyệt đối không

phải ở địa vị của họ cao hay thấp. Được phước báo lớn hay nhỏ thì không liên quan gì với địa vị cao hay thấp của họ, và cũng không liên quan gì đến tài lực, vật lực của họ. Nó chỉ quan hệ ở sự phát tâm của họ, tâm của họ có chân thành hay không, có viên mãn hay không, có thật sự hết lòng hết sức hay không? Phước báo lớn hay nhỏ là phải xét từ chỗ này. Có thể thấy tu vô lượng vô biên phước báo, mỗi người chúng ta đều có phần, mỗi người đều có thể làm được cả. Dưới đây là đối tượng bố thí của họ.

### **“KIẾN CHƯ LÃO BỆNH CẤP SANH SẢN PHỤ NỮ, NHƯỢC NHẤT NIỆM GIAN CỤ ĐẠI TỪ TÂM”**

*(Gặp những người già yếu tật bệnh và kẻ phụ nữ sanh đẻ, nếu trong khoảng chừng một niệm sanh lòng từ lớn)*

Mấu chốt là ở chỗ “Đại từ tâm”. Đại từ tâm là tâm Phật, tâm thái của Pháp Thân Đại Sĩ, đây không phải người thông thường, là không có điều kiện, nhìn thấy là nhất định giúp ngay.

### **“BỐ THÍ Y DƯỢC, ẨM THỰC, NGỌA CỤ SỬ LỊNH AN LẠC”**

*(Đem thuốc men, cơm nước, giường chiếu bố thí, làm cho những kẻ ấy được an vui)*

Thấy họ gặp khổ nạn, lập tức liền ra tay giúp đỡ họ. Hiện nay xã hội này có rất nhiều người già, người bệnh rất đáng thương, không có người chăm sóc. Tại sao toàn bộ xã hội lại biến ra tình trạng này? Do sai lầm của chính sách giáo dục. Giáo dục hiện nay đều là giáo dục theo chủ nghĩa thực dụng, khác với thời xưa của chúng ta. Nền giáo dục thời xưa là nền giáo dục đạo đức, nền giáo dục nhân nghĩa, tôn trọng đạo, đức, nhân, nghĩa. Nền giáo dục hiện nay là nền giáo dục thực dụng, là nền giáo dục lợi hại. Có lợi cho tôi là bạn bè, không có lợi cho tôi thì là kẻ địch. Bạn nói vậy thì nguy hiểm biết bao? Nếu xã hội này trên dưới đều tranh lợi với nhau, Mạnh Tử nói quốc gia này sẽ gặp nguy hiểm. Mỗi nguy hiểm này là nói rõ sẽ có tai nạn lớn sắp xảy ra, hoặc là thiên tai, hoặc là nhân họa, đều do nghiệp cảm của chúng sanh tạo nên, mọi người tạo nghiệp bất thiện. Cho nên cổ Thánh tiên Vương thời cổ đại, tại sao người đời sau tôn kính họ? Tại sao sùng bái họ? Vì họ có trí tuệ. Họ lập nên chính quyền giáo hóa chúng sanh, dạy chúng sanh đạo, đức, nhân, nghĩa, lễ. Sáng

đạo, tu đức, hành nhân, trọn nghĩa, giữ lễ, nên xã hội này ổn định, nhân dân an lạc, biết hỗ trợ hợp tác, chung sống hòa thuận. Đây là đế vương vì nhân dân phục vụ, đã làm nên tám gương rất tốt cho đại chúng xã hội. Ngày nay xã hội thực dụng, mỗi người chỉ tìm cầu lợi ích cho bản thân mình, chẳng quan tâm đến gia đình, thật sự là vong ơn bội nghĩa. Cha mẹ nuôi dưỡng bạn khó nhọc cỡ nào, đến khi cha mẹ tuổi già thì không cần nữa, vứt bỏ, cho rằng hiếu dưỡng cha mẹ là gánh nặng, họ không muốn gánh vác cái gánh nặng này, ruồng bỏ, cha mẹ sống hay chết không có liên quan với mình. Cha mẹ bị bệnh không có người chăm sóc, cha mẹ tuổi già ruồng bỏ, cũng không có người chăm sóc. Hiện nay ở nước ngoài có chế độ phúc lợi cho người già, quốc gia đứng ra nuôi người già, quốc gia đó phải có tài lực này mới được.

Sự nghiệp phúc lợi xã hội là do người Mỹ đề xướng trước nhất. Sau khi chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc, thì tiềm lực nước Mỹ là giàu mạnh nhất nên họ khởi xướng chế độ này. Rất nhiều quốc gia dân tộc trên thế giới đều noi theo. Hiện nay xuất hiện tệ nạn rồi, quốc gia gánh vác quá nặng, làm cho tài chánh quốc gia sụp đổ. Nhưng có ai dám hủy bỏ chế độ này hay không? Không ai dám cả. Quốc gia đó là xã hội dân chủ, nếu như bạn muốn hủy bỏ chế độ này, thì nhân dân sẽ không bỏ phiếu cho bạn, bạn sẽ không trúng cử. Vì lá phiếu bầu cử, nên họ vẫn phải cố chịu đựng duy trì chế độ này. Hiện nay nước Mỹ gánh nợ, hầu như mỗi người trên thế giới đều biết, bốn đời cũng không trả hết. Nó vốn dĩ là nước chủ nợ, hiện nay biến thành nước gánh nợ. Đây đều là do chính sách sai lầm. Cho nên chính phủ Singapore rất thông minh, họ nhìn thấy xu thế bệnh của xã hội này. Singapore có phúc lợi xã hội hay không? Có. Nguồn phúc lợi chủ yếu của xã hội là do sự tích trữ của nhân dân. Họ ở đây gọi là “Quỹ Tích Luỹ” (Tiền tích trữ chung). Đây là chính phủ ép bạn phải tích trữ. Nguồn tích trữ này là để dự phòng khi bạn bị bệnh và tuổi già, bạn có thể tự mình nuôi sống chính mình. Thật sự có khó khăn đi nữa, thì chính phủ sẽ hỗ trợ thêm một chút. Chế độ này hay! Nước ngoài bởi vì có chế độ phúc lợi xã hội, cho nên nhân dân không có quan niệm tích trữ, già rồi không lo, có nhà nước nuôi. Thu nhập mỗi tháng, họ đều tiêu hết sạch sẽ, đa số còn lạm chi, tạo nên hiện tượng thiếu nợ phổ biến.

Trong nền giáo dục cổ xưa của Trung Quốc, thiếu nợ là điều sỉ nhục. Sao bạn có thể sống trong nợ nần được? Trong ngôn ngữ thường nói: “Không nợ nhẹ cả người”. Đời sống nghèo khó không sợ, không thiếu nợ, đời sống không có áp lực, họ sống thoải mái biết bao. Nhưng ở nước ngoài, những quốc gia tiên tiến hầu như không có

ai mà không thiếu nợ, áp lực đời sống rất lớn. Xã hội như vậy, tôi sống ở bên đó hơn hai chục năm, tôi nhìn thấy rất khó chịu. Con người sống ở thế gian để làm gì? Để trả nợ. Bạn nói đáng thương biết bao! Bi ai biết bao! Mỗi ngày nỗ lực làm việc là để trả nợ, trả nợ ngân hàng, vay tiền ngân hàng. Nhà cửa, đất đai của bạn là do vay ngân hàng mà có, xe bạn lái ra đường cũng do vay ngân hàng mà có, tất cả mọi thiết bị điện trong nhà đều là do vay ngân hàng mà có, vay công ty bảo hiểm mà có. Tiền mỗi tháng kiếm được trước tiên phải trả ngân hàng, trả cho công ty bảo hiểm, còn thừa lại một chút xiu dành chi phí cho sinh hoạt. Tôi ở nước Mỹ, đại đa số người Mỹ có thể nói là thu nhập rất khá, mỗi tháng có thể thu nhập đến ba nghìn đô la. Ba nghìn đô này họ phải đóng thuế, phải trả vay ngân hàng, phải trả cho công ty bảo hiểm. Trên thực tế ba nghìn này sau khi trả xong, đại khái có thể còn lại khoảng tám trăm đô. Cho nên thu nhập ba nghìn, trên thực tế họ chỉ có thể cầm được tám trăm đô. Tám trăm đô chi dùng cho sinh hoạt, là cao hơn quá nhiều so với Trung Quốc chúng ta rồi, nhưng chỉ đủ cho họ sống một tháng một cách rất miễn cưỡng. Người Trung Quốc hay hơn người nước ngoài, người Trung Quốc biết tiết kiệm. Mỗi tháng họ có thể dành dụm được hai trăm đồng là giỏi lắm rồi, là rất hiếm có rồi. Cho nên thu nhập ba nghìn, nếu họ thật sự có thể dành dụm thì cũng chỉ dành dụm được hai trăm đồng mà thôi. Họ sống đời sống gì vậy? Người già rồi, tài chính mỗi bang của nước Mỹ là độc lập, nước Mỹ là nước liên bang, mỗi bang là giống như một nước nhỏ vậy, cũng có rất nhiều luật lệ độc lập, nhưng nó không trái lại hiến pháp liên bang. Bởi vì của cải của mỗi bang khác nhau, cho nên phúc lợi xã hội cũng khác nhau. Như tiểu bang Cali là tương đối giàu có, người già của bang Cali mỗi tháng có thể lãnh được năm trăm đô tiền dưỡng lão. Năm trăm đồng có thể sống được một tháng mà không có vấn đề gì. Tôi ở tiểu bang Texas, hoàn cảnh kinh tế của Texas kém hơn Cali, cho nên tiền dưỡng lão của Texas chỉ được hơn ba trăm đồng. Mức sống ở Texas cũng hơi thấp hơn Cali một chút. Đây là quốc gia dưỡng lão. Sau khi người già về hưu, đời sống vật chất có thể gượng gạo sống được, nhưng đời sống tinh thần thì đau khổ, thật sự là ngồi ăn chờ chết. Mỗi ngày sau khi ăn no thì đi tắm nắng, không có ai nói chuyện với họ. Chúng tôi đến viếng thăm viện dưỡng lão, người già nhìn thấy chúng tôi đều thích nói chuyện, họ cảm thấy an ủi khi có người nói chuyện với họ. Chúng tôi nhìn thấy hiện tượng thê thảm khi tuổi về chiều, nên mới khiến chúng tôi nảy sinh ý tưởng phải xây dựng làng Di Đà, giúp họ giải quyết nỗi khổ nạn của họ, cho họ đời sống tinh thần. Có một số viện dưỡng lão làm rất tốt, mỗi tuần có tổ chức một lần có tính chất giống như vui chơi vậy, trong đó cũng có biểu diễn, cũng có ca hát, khiêu vũ. Những người nào vậy? Đều do người già tự tổ

chức, tự mình làm. Người tuổi tác còn hơi trẻ một chút, thể lực còn tốt, họ đứng ra biểu diễn. Người tuổi tác cao, có rất nhiều động tác không thuận tiện phải ngồi xe lăn, những người này ngồi xung quanh sân khấu làm khán giả, vậy coi như là khá rồi. Nhưng chúng tôi cảm thấy như vậy là chưa đủ, chúng ta cần có người trẻ tuổi, thường xuyên vào trong đây để diễn xuất. Đặc biệt là khuyến khích những em học sinh trẻ tuổi, những em nhỏ thường xuyên vào trong làng Di Đà để biểu diễn, để cho người già với những người trẻ có thể thường xuyên gặp mặt nhau, thường xuyên tiếp xúc với nhau, khiến cho họ được an ủi về mặt tinh thần. Trên thế giới có rất nhiều đoàn ca múa, các đoàn xiết tạp kỹ của Trung Quốc có trình độ biểu diễn cao, chúng ta có thể mời họ, có thể đến Làng Di Đà để biểu diễn. Cho nên làng Di Đà không phải chỉ đơn thuần niệm Phật, bên trong còn có rất nhiều hoạt động vui chơi giải trí. Chúng tôi hy vọng có thể giúp người già trải qua khoảng thời gian sống này của họ được cảm thấy hạnh phúc nhất. Chúng ta là hướng theo mục tiêu này mà làm, vì người già, vì người bệnh phục vụ.

Trong Kinh nhắc đến phụ nữ sinh đẻ. Hiện nay y học phát triển, chăm sóc phụ nữ sinh đẻ đã không cần chúng ta lo lắng nữa rồi. Thời xưa phụ nữ sinh đẻ vô cùng đau khổ, không có người chăm sóc. Cho nên lúc sinh đẻ là lúc quan hệ đến mạng sống, là lúc cần có người giúp đỡ. Hiện nay trừ khi là những khu vực rất lạc hậu, những khu vực chưa phát triển. Những quốc gia đã phát triển hoặc là đang phát triển, về mặt đại thể là đều không có vấn đề. Đức Phật ở đây khuyên chúng ta đối với những người khổ nạn này, những chúng sanh cấp bách cần sự giúp đỡ này, cần bố thí thuốc men chữa trị, đồ ăn uống, giường chiếu, những thứ họ cần cấp bách. Bạn cần chăm sóc cho được những thứ đó. Mục đích là “Sử lệnh an lạc” (Làm cho họ được an vui), khiến cho họ được thân tâm bình an, lìa khổ được vui.

Mời xem Kinh văn dưới đây:

**“NHƯ THỊ PHƯỚC LỢI TỐI BÁT TƯ NGHỊ, NHẤT BÁCH KIẾP TRUNG THƯỜNG VI TỊNH CƯ THIÊN CHỦ, NHỊ BÁCH KIẾP TRUNG THƯỜNG VI LỤC DỤC THIÊN CHỦ, TẤT CÁNH THÀNH PHẬT VĨNH BÁT ĐẠO ÁC ĐẠO, NÃI CHÍ BÁCH THIÊN SANH TRUNG NHĨ BÁT VẤN KHỔ THANH”**

*(Phước đức đó rất không thể nghĩ bàn đến được, trong một trăm kiếp thường làm Vua Trời Tịnh Cư, trong hai trăm kiếp thường làm Vua sáu tầng trời cõi Dục,*

***không bao giờ còn đọa vào ác đạo, cho đến trong trăm nghìn đời, lỗi tai không hề nghe đến tiếng khổ, rốt ráo sẽ thành Phật đạo).***

Đoạn Kinh văn này là nói quả báo mà bạn bố thí có được. Bố thí là nhân của phước đức, ba nghiệp đều phải biết tu học. Trong tâm phải thường có ý niệm bố thí. Vừa rồi mới nói, chính là phục vụ chúng sanh, chúng ta nói như vậy để mọi người dễ hiểu. Niệm niệm phải có tâm nguyện phục vụ chúng sanh, đây là bạn bố thí tâm. Thường ngày dùng lời nói để khuyên người khác, phục vụ xã hội, phục vụ nhân dân, đây là bạn bố thí miệng. Ở trong đời sống thường ngày, chúng ta thật sự làm được, là ngay trong cương vị làm việc của mình, là ngay trong cách thức sống hiện tại của mình, phải làm nên lợi ích xã hội, lợi ích chúng sanh, đây là bạn bố thí thân thể, hành động, bạn nhất định được phước. Bố thí tài, tài có nội tài và ngoại tài. Ngoại tài là vật ngoài thân. Nội tài là thân thể của ta. Ta dùng thân thể của ta, dùng sức lực của ta để phục vụ cho mọi người, đây là bố thí nội tài, được giàu có, bố thí tài được giàu có. Bố thí pháp là dùng trí tuệ của ta, dùng kỹ thuật, năng lực của ta giúp đỡ người khác, được quả báo là thông minh trí tuệ. Bố thí vô úy là làm cho đại chúng thân tâm an ổn, xa rời sợ hãi, xa rời lo âu phiền não, sẽ được quả báo khỏe mạnh sống lâu. Như vậy phước báo của bạn mới được viên mãn. Đời sống vật chất trong một đời của bạn không bị thiếu thốn, không cần quá nhiều, không thiếu thốn là tốt rồi, là rất viên mãn. Ăn mặc đầy đủ, thông minh trí tuệ, khỏe mạnh trường thọ, thì phước báo của người này mới là viên mãn. Chúng ta ngày nay nhìn thấy thế gian này, có rất nhiều người có của cải, mà không có trí tuệ, ngu si, họ thật sự giàu có. Lại nhìn thấy người có trí tuệ, người rất thông minh, nhưng thân thể không khỏe, nhiều tai nạn, bệnh tật. Đây là gì vậy? Đời trước họ không có tu bố thí vô úy, thường hay làm tổn hại tất cả chúng sanh, nên phải gặp nhiều tai nạn, bệnh tật. Họ nói: Tôi không có hại chúng sanh. Không có hại chúng sanh mà mỗi ngày ăn thịt chúng sanh, việc này là phiền phức rồi! Tôi còn nhớ có một lần, cư sĩ Lô ở Hồng Kông đã từng báo cáo tại đây. Bà nhìn thấy quả báo hiện đời ở Hồng Kông, có người thích ăn hải sản, lúc chết đã bị một căn bệnh, là giống như con cua vậy, giống như tôm cá vậy. Quả báo hiện tiền mọi người đều nhìn thấy, làm cho rất nhiều người sợ hãi, những người ưa thích ăn hải sản không dám ăn nữa. Bà đã báo cáo cho chúng ta tại nơi này, chúng ta có ghi hình đó lại. Băng ghi hình này có thể lưu thông, có thể để cho mọi người xem. Chuyện bà kể là chân thật, người thật việc thật.

Trong Giới Kinh tuy đức Phật không có ngăn cấm mọi người ăn thịt, đức Phật khuyên mọi người ăn “Tam Tịnh Nhục”. Tam Tịnh Nhục, thứ nhất là không nhìn thấy giết, bạn không có nhìn thấy sát sanh. Thứ hai, bạn không có nghe thấy âm thanh sát sanh. Thứ ba là nhất định không phải giết vì mình. Đây gọi là Tam Tịnh Nhục. Nhưng có một số người thích ăn sống. Chính mắt nhìn họ giết, chính mắt ra lệnh cho đầu bếp sát sanh, họ muốn ăn đồ tươi sống. Nghiệp người này tạo là nặng rồi. Mặc dù bạn tu phước bố thí, mặc dù tu bố thí pháp được thông minh trí tuệ, nhưng quả báo của bạn chính là thân thể nhiều tai nạn bệnh tật. Thông thường thì cơ thể của người Trung Quốc không bằng người phương Tây, người nước ngoài ăn thịt, nhưng sự thật là họ ăn Tam Tịnh Nhục, vả lại lúc họ ăn cũng tương đối đơn giản. Ở nước ngoài chúng ta thấy phổ biến nhất là thịt bò, thịt gà, những động vật khác họ không ăn, rất ít ăn, yêu thương bảo vệ động vật. Nếu họ nhìn thấy bạn làm tổn thương động vật, họ không bằng lòng, họ sẽ không tha thứ cho bạn. Ở Úc Châu làm tổn thương động vật vô cớ là sẽ bị xử phạt, bị phạt tiền thậm chí còn phải ngồi tù, họ bảo vệ động vật. Sở dĩ gà và bò của họ đó là nuôi dưỡng để ăn, tạo nghiệp này sẽ nhẹ. Hãy nhìn người Trung Quốc, đặc biệt là người phương Nam cái gì cũng ăn, cái gì cũng muốn ăn sống, tạo cái nghiệp này sẽ rất nặng, sẽ gặp rất nhiều tai nạn. Cho nên nhất định phải biết tu phước như thế nào. Đạo khỏe mạnh trường thọ, tất nhiên phương thức sống của chúng ta rất quan trọng, nhưng đó chỉ là duyên. Nhân đích thực là do đã tu bố thí vô úy trong đời quá khứ. Bố thí vô úy là làm cho tất cả động vật, những động vật hữu tình, có mạng sống, khiến cho chúng được yên ổn, khiến cho chúng được vui sướng, không được phép làm tổn hại chúng, đây chính là thuộc về bố thí vô úy. Ngày nay gọi là yêu thương bảo vệ động vật. Chúng tôi thấy ở nước Mỹ, Canada, Úc Châu, những động vật hoang dã này không sợ con người. Bạn nhìn thấy động vật nhỏ, bạn vẫy tay nó liền đến ngay, chim cũng không sợ con người, bay đến đậu trên vai bạn. Con sóc vừa vẫy tay, nó liền chạy lên tay bạn. Động vật ở Trung Quốc không giống như ở nước ngoài, nhìn thấy người nó liền chạy mất. Động vật cũng biết tánh người, sinh ra ở nơi đó, nó biết con người không hại nó, con người là bạn tốt của nó, muốn gần gũi. Những động vật ở Trung Quốc và Đài Loan thì khỏi phải nói, chim nhìn thấy con người liền bay đi mất, nó biết những người này, con người là kẻ đối đầu với nó, là oan gia của nó, chắc chắn sẽ giết hại nó, nên gấp rút trốn chạy.

Đây là dạy chúng ta phải tu bố thí như thế nào, tu phước như thế nào. Tu bố thí chính là tu phước. Bạn có thể tu học như thế này, tu bố thí như thế này thì quả báo là:

*“Nhất bách kiếp trung, thường vi Tịnh Cư Thiên Chủ” (Trong một trăm kiếp thường làm Vua Trời Tịnh Cư).* Tịnh Cư Thiên là trời Tứ Thiên, địa vị này là cao rồi, là được quả báo như vậy. Nguồn gốc của quả báo đều ở phát tâm. Bạn biết phát tâm, bạn mới tin quả báo mà Phật dạy là chân thật. "Tất cả pháp từ tâm tướng sinh". Tất cả pháp sẽ chuyển theo tâm niệm của bạn. Trong nhân ở phía trước, trong tu nhân quan trọng nhất là phải có đại từ tâm, thì bạn mới có thể được quả báo này. Nếu như bạn là ái duyên từ, chúng sanh duyên từ thì cái quả báo đó không có lớn như vậy được. Đây là đại từ đại bi giống như Phật Bồ Tát vậy, thì quả báo là không thể nghĩ bàn. Thời gian một trăm kiếp, thời gian dài như vậy bạn làm Đại Phạm Thiên Vương, đây là cõi trời Sắc Giới.

### **“NHỊ BÁCH KIẾP TRUNG, THƯỜNG VI LỤC DỤC THIÊN CHỦ”**

*(Trong hai trăm kiếp thường làm Vua sáu tầng trời cõi Dục)*

Đại Phạm Thiên Vương, phước báo làm vua cõi trời Tịnh Cư hưởng hết rồi. Hưởng hết rồi thì đọa lạc xuống, nhưng họ vẫn còn phước thừa. Tuy phước đó không thể sinh vào cõi trời Sắc Giới, thì sinh vào trời Dục Giới, lại hưởng phước tiếp ở cõi trời Dục Giới.

### **“TẤT CÁNH THÀNH PHẬT VĨNH BẤT ĐỌA ÁC ĐẠO”**

*(Rốt ráo sẽ thành Phật đạo, không bao giờ còn đọa vào ác đạo)*

“Tất cánh thành Phật” là nói gieo hạt giống Kim Cang vào trong A-lại-da thức sẽ không còn bị hư hoại. Nếu như gặp được nhân duyên thù thắng. Duyên thù thắng, là giống như lời Ngài Thiện Đạo Đại Sư nói: *“Do gặp duyên không đồng”*. Nếu như họ gặp được Phật Pháp Đại Thừa, gặp được pháp môn Tịnh Độ, dùng thiện căn phước đức của họ, lại cộng thêm nhân duyên, họ sẽ nhất định vắng sanh bất thối thành Phật, vậy thì vĩnh viễn không đọa ác đạo. Sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc đương nhiên là không nghe tiếng khổ. Đoạn này là nói quả báo của họ. Pháp sư Thanh Liên ở trong chú giải, đoạn này chú giải rất nhiều, nói rõ những sự việc không thể nghĩ bàn. Ngài ở trong đây trích dẫn y cứ Kinh luận. Nêu ra những việc bố thí như nhà cửa, giường chiếu, đồ ăn uống, thuốc thang. Cũng nói rõ những thứ này đều là pháp thế gian. Sao có thể nói là không thể nghĩ bàn? Dưới đây nói:

## **“THỬ DO CHÁNH HÀNH THÍ THỜI, NHẤT NIỆM CỤ ĐẠI TỪ TÂM, TIỆN THỊ THÀNH PHẬT CĂN BẢN”**

*(Đó là do lúc bố thí, một niệm có đủ tâm đại từ, ấy là căn bản thành Phật)*

Cho nên mấu chốt là ở ba chữ “Đại từ tâm” này. Thật sự là dùng tâm đại từ bi, không có phân biệt, không có chấp trước. Một niệm tâm này là không thể nghĩ bàn, cho nên được phước là không thể nghĩ bàn, quả báo không thể nghĩ bàn. Những phần chú giải còn lại quý vị có thể tự mình xem được. Mời xem tiếp Kinh văn dưới đây:

**“PHỤC THỨ ĐỊA TẠNG! NHƯỢC VỊ LAI THỂ TRUNG, HỮU CHƯ QUỐC VƯƠNG CẬP BÀ LA MÔN ĐẰNG, NĂNG TÁC NHƯ THỊ BỐ THÍ, HOẠCH PHƯỚC VÔ LƯỢNG, CÁNH NĂNG HỒI HƯỚNG BÁT VẤN ĐA THIÊU, TẮT CÁNH THÀNH PHẬT. HÀ HUỐNG THÍCH PHẠM CHUYỂN LUÂN CHI BÁO”**

*(Lại vậy nữa, này Địa Tạng Bồ Tát! Trong đời sau như có vị Quốc Vương và Bà La Môn, có thể làm những việc bố thí như thế sẽ đặng vô lượng phước lành. Nếu lại có thể đem phước đức đó hồi hướng đạo Bồ Đề, thời không luận là nhiều hay ít, rất ráo sẽ thành Phật cả, huống gì cả những quả trời Phạm Vương, trời Đế Thích, Vua Chuyển Luân)*

Đây là đức Phật gọi Ngài Bồ Tát Địa Tạng lại và nói với Ngài, hai hàng Kinh văn này là có hai đoạn. Đoạn thứ nhất là tổng kết phước bố thí, đoạn phía sau là tổng kết phước hồi hướng. Tổng kết bố thí, đặc biệt nhắc đến: “*Nhuộc vị lai thể trung*” (nếu trong đời vị lai). Đó là chỉ chúng ta hiện nay. Đức Phật năm xưa giảng Kinh thuyết pháp có nói đến đời vị lai. Vị lai là bao gồm chúng ta ở trong đó. “*Hữu chư quốc vương cập Bà La Môn đặng*” (có vị Quốc Vương và Bà La Môn, v.v...), đây là nói người hay bố thí. Chữ “*Đặng*” là bao gồm chúng ta, bao gồm mọi người đều ở trong đó. Bạn hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, thì cần phải cố gắng nỗ lực vì xã hội, vì đại chúng phục vụ, đây chính là tu bố thí ba-la-mật. Vì đại chúng xã hội phục vụ, quan trọng nhất là tâm chân thành, tâm thanh tịnh, chúng ta làm tròn nghĩa vụ, không mong cầu đền đáp. Đời sống của mình ăn mặc đầy đủ là được rồi, tuyệt đối không ham muốn hưởng thụ xa xỉ. Nếu như ham muốn những thứ này, thì phước mà bạn tu sẽ báo hết, sẽ báo sạch ngay. Bạn không mong cầu phước báo, thì phước báo sẽ tích lũy ở đó, càng tích càng dày, sẽ biến thành phước báo lớn không

thể nghĩ bàn. Phước báo lớn mà mình vẫn không tiếp nhận, đem phước báo lớn này cúng dường cho tất cả chúng sanh, thành tựu vô lượng vô biên phước báo của mình. Vô lượng vô biên phước báo vẫn không hưởng thụ. Vô lượng vô biên phước báo đem cúng dường hết cho tất cả chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới, bạn nói viên mãn biết bao, hạnh phúc biết bao! Việc vui lớn đứng đầu của đời người, không có gì bằng niềm vui này. Chúng ta ở nhà nhỏ, sống đời sống đơn giản, có gì không tốt chứ? Sống tự tại biết bao. Việc gì phải ở trong những ngôi nhà sang trọng, đi ra đường có rất nhiều người tiền hô hậu ủng. Tôi cảm thấy đời sống như vậy rất bất tiện. Ra đường còn phải mang theo rất nhiều vệ sĩ, khiến hành động không tự do. Giàu sang quá mức, ở trong nhà sợ người ta trộm cướp, còn phải mời rất nhiều cảnh sát đến bảo vệ. Thật sự mà nói, vậy là vô tình đã giam lỏng mình lại rồi, không có được đời sống tự do tự tại. Việc gì phải như vậy? Bạn có của cải tại sao không xả? Sau khi xả rồi mới thật sự được tự do tự tại. Trong Kinh Phật thường nói là “Đời sống giải thoát”, đó là đời sống mỹ mãn nhất, không bị ràng buộc, tự do tự tại, vậy là đúng rồi. Chúng ta học Phật phải rõ lý, phải hiểu rõ chân tướng sự thật, cho nên phải chịu tu bố thí, chịu vì đại chúng xã hội phục vụ, phụng hiến thân tâm của chúng ta, phụng hiến năng lực trí tuệ của chúng ta, để tạo phước cho mọi người, đừng nên hưởng phước, như thế thì bạn sẽ được phước vô lượng. Đây là tổng kết phước bố thí.

## **“CÁNH NĂNG HỒI HƯỚNG, BÁT VẤN ĐA THIỂU, TẮT CÁNH THÀNH PHẬT”**

*(Nếu lại có thể đem phước đức đó hồi hướng đạo Bồ Đề, thời không luận là nhiều hay ít, rốt ráo sẽ thành Phật cả)*

Dưới đây là tổng kết phước hồi hướng, phước báo của hồi hướng.

*“Cánh năng hồi hướng, bát vấn đa thiểu, tắt cánh thành Phật” (Nếu lại có thể đem phước đức đó hồi hướng đạo Bồ Đề, thời không luận là nhiều hay ít, rốt ráo sẽ thành Phật cả).* Nguyên nhân tại sao vậy? Bởi vì phía trước bạn có tâm đại từ. Tâm đại từ là tâm Phật. Không cần hỏi công đức bạn tu nhiều hay ít, bạn cũng đều thành Phật cả, bởi vì tâm bạn dùng là tâm Phật, để phục vụ đại chúng xã hội.

## **“HÀ HUỐNG THÍCH, PHẠM, CHUYỂN LUÂN CHI BÁO”**

***(Huống gì cả những quả trời Đế Thích, trời Phạm Vương, Vua Chuyển Luân)***

Đây là ví dụ, ngay cả làm Phật bạn cũng có thể làm được, huống chi những thứ phước báo nhân thiên nhỏ bé này. “Thích” là vua trời Dục Giới. “Phạm” là vua trời Sắc Giới. Chuyển Luân Thánh Vương là phước báo lớn nhất cõi nhân gian. Bốn chữ này là nói phước báo lớn ở trong lục đạo. Làm Phật là phước báo rất ráo viên mãn của thế gian và xuất thế gian. Phước báo rất ráo viên mãn bạn còn có thể đạt được, huống gì phước báo nhỏ ở trong lục đạo? Trăm đời, nghìn đời, đây là phước báo nhỏ trong lục đạo, đương nhiên là có thể đạt được. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật mới biết không thể không tu bố thí, nó có lợi ích chân thật đối với chính mình. Tất cả pháp thế gian và xuất thế gian chỉ có pháp này là thật, những pháp khác đều không phải chân thật. *“Phàm cái gì có hình tướng đều là hư dối”*. Nhà Phật thường nói: Mọi thứ đều để lại, chỉ có nghiệp theo mình. Ở thế gian này bạn có thể đem đi được những thứ gì? Lời đức Phật dạy chúng ta phải nhớ kỹ: *“Cõi nước mong manh, mạng người vô thường”*. Được thân người là một điều đáng quý nhất. Chúng ta ngày nay nói được thân người có ý nghĩa nhất, có giá trị nhất chính là tu phước, chính là vì tất cả chúng sanh phục vụ, như thế là đời này bạn sống có ý nghĩa, có giá trị.

Chúng ta nói có ý nghĩa, có giá trị, nói thực ra là rất trống rỗng, rất trừu tượng. Ý nghĩa ở chỗ nào? Giá trị ở chỗ nào? Đoạn Kinh văn này là nói rất tường tận, sát thực. Cái giá trị, ý nghĩa này là phước báo vĩnh hằng, là phước báo mà bạn đời đời kiếp kiếp hưởng không hết. Ý nghĩa, giá trị này là ở chỗ này. Nếu như chúng ta vẫn còn một niệm tâm tham, vẫn còn một niệm tâm keo kiệt, bủn xỉn, vẫn không chịu làm nên sự phục vụ viên mãn cho mọi người, mình vẫn muốn giữ lại một chút, thì phước mà bạn tu là nhỏ rồi, quả báo của bạn là không thù thắng. Cho nên một người có phước báo hay không đều là ở trong khoảng một niệm của bạn. Một niệm này của chúng ta có phải nghĩ cho người khác, nghĩ cho toàn bộ xã hội, nghĩ cho quốc gia, nghĩ cho toàn nhân loại hay không? Vậy phước báo của bạn là lớn rồi. So đo từng li, luôn nghĩ cho đời mình, nghĩ cho gia đình mình thì phước báo của bạn là nhỏ rồi, là rất nhỏ bé. Bạn nghĩ cho cá nhân, phước báo bạn tu, đời sau bạn được phước báo cho thân này, một thân của mình hoặc là một nhà của mình, phước báo của bạn chỉ lớn như vậy. Bạn nghĩ cho riêng mình thì tương lai bạn có được cơ thể khỏe mạnh, cường tráng. Nếu như nghĩ cho gia đình, bạn là gia trưởng trong gia đình, gia đình bạn sống rất hạnh phúc, đâu thể giống như trong Kinh điển là làm đại phạm thiên

vương, làm vua trời Đao Lợi, bạn không có cái phước phần này. Tại sao vậy? Tâm lượng quá nhỏ rồi. Cho nên tu bố thí là cùng một sự việc giống nhau, mà quả báo lớn hay nhỏ, tên của Phẩm này là “So sánh phước báo”, đều ở tâm của bạn, đều ở lượng của bạn. Tâm lượng của bạn lớn, một niệm tâm đại từ bi, cái tâm đó là tâm trùm khắp hư không, lượng khắp pháp giới. Cho nên tuy phước bố thí rất nhỏ, mà được tâm lượng mở rộng rồi. “Tất cánh thành Phật” (Rốt ráo thành Phật cả). Cho nên việc hồi hướng đó là lớn, tâm lượng lớn rồi. Tại sao chúng ta không dùng tâm lượng lớn? Phải học tập dùng tâm lượng lớn, như thế mọi thứ sẽ đều lớn. Việc thiện nhỏ bằng mây lông, cũng biến thành quả báo trùm hư không pháp giới. Chúng ta học trong "Kinh Hoa Nghiêm" rồi, mở rộng tâm lượng. Ở trong hội này đức Phật cũng dạy chúng ta mở rộng tâm lượng. Cho nên bộ Kinh này không có khác gì so với "Kinh Hoa Nghiêm", là cùng một cảnh giới. Mở rộng tâm lượng phục vụ cho tất cả chúng sanh, cho dù hy sinh cả mạng sống cũng không hề tiếc nuối, cũng vô cùng vui vẻ, vô cùng vui mừng. Ta hy sinh để tất cả chúng sanh được phước, lìa khổ được vui. Ta hạnh phúc biết bao, đáng giá biết bao! Tuyệt đối không vì một mây may tham dục của chính mình, vậy mới là đệ tử Phật chân chánh, đây mới đích thực là thực hiện lời giáo huấn của đức Phật đối với chúng ta.

Mời xem đoạn Kinh văn dưới đây, trang mười tám. Trang mười tám vừa mở đầu, trong tiêu chú có mấy câu nói, chúng ta cần phải nhớ kỹ. Đây là Pháp sư Thanh Liên trích dẫn một đoạn Kinh văn trong “Kinh Ngũ Đạo Tội Phước”, chúng ta hãy đọc qua một lần.

*“Hiền giả hiếu bố thí” (Người hiền thích bố thí).* Chữ Hiền giả ở đây chính là Bồ Tát. Người thích bố thí chính là Bồ Tát. Thích bố thí dùng cách nói hiện nay để nói, là thích vì nhân dân phục vụ, nhiệt tâm vì nhân dân phục vụ, toàn tâm toàn lực vì nhân dân phục vụ, đây chính là Hiền giả thích bố thí. *“Thiên thần tự phù tương” (Thiên thần tự nhiên giúp đỡ)*, phù tương là giúp đỡ, bạn có thể cảm động trời đất quỷ thần giúp đỡ. *“Thí nhất đắc vạn bội” (Bố thí một nhưng được gấp vạn lần)*, đây là nói quả báo. Quả báo bố thí của bạn là không thể nghĩ bàn, nó còn hơn gấp vạn lần so với vật mà bạn bố thí. *“An lạc thọ mạng trường” (an vui tuổi thọ dài)*. Đây là bài kệ thứ nhất, nói rõ phước báo của bố thí. Bài kệ thứ hai là:

*“Kim nhật đại bố thí,  
Kỳ phước bất khả lượng.*

*Giai đư<sup>o</sup>ng đ<sup>ă</sup>c Phật đ<sup>ạ</sup>o  
Đ<sup>ộ</sup> tho<sup>á</sup>t u th<sup>ậ</sup>p ph<sup>ư</sup>ơng”  
(Ngày nay b<sup>ố</sup> th<sup>í</sup> lớn  
Ph<sup>ư</sup>ớc <sup>á</sup>y không th<sup>ể</sup> l<sup>u</sup>ơng  
Đ<sup>ều</sup> tr<sup>ộn</sup> thành Phật đ<sup>ạ</sup>o  
Đ<sup>ộ</sup> tho<sup>á</sup>t kh<sup>ắ</sup>p m<sup>ườ</sup>i ph<sup>ư</sup>ơng).*

Bài kệ phía trước này, giống như chúng ta vừa mới nói là tổng kết phước bố thí. Bài kệ phía sau này chính là tổng kết phước hồi hướng. Hai bài kệ này, chúng ta nhất định phải tỉnh ngộ trở lại. Trước đây mê hoặc điên đảo, tham lam keo kiệt, nay tỉnh ngộ lại, giác ngộ trở lại, hoàn toàn vứt bỏ những quan niệm, cách nghĩ, cách làm sai lầm trước đây. Chúng ta phải học theo đức Phật, chúng ta phải vâng theo lời giáo huấn của đức Phật, sửa đổi tư tưởng của chúng ta, sửa đổi tác phong của chúng ta, từ nay về sau chúng ta khởi tâm động niệm, phải luôn nghĩ đến sự khổ vui của đại chúng xã hội, phải luôn nghĩ đến phước họa của đại chúng xã hội. Những gì không có lợi cho đại chúng xã hội thì tuyệt đối không được làm. Không những không được làm, mà ngay cả nghĩ cũng không được nghĩ. Những gì có lợi ích cho đại chúng xã hội chúng ta phải hết lòng hết sức làm, phải hiểu rõ đạo lý này. Nếu như chúng ta tham tiền của, chiếm tất cả tiền của của đại chúng xã hội cho riêng mình, thì quả báo chắc chắn là đọa địa ngục. Đặc biệt là tiền của để cứu nạn.

Trước đây lúc tôi mới học Phật, lão cư sĩ Chu Kính Trụ có kể cho tôi nghe một câu chuyện. Sau này ông có chép chuyện này vào trong sách, ông có lưu truyền lại mấy quyển sách cho người đời sau. Hình như là ở trong “Giảng Ký Kinh Bát Đại Nhân Giác” có câu chuyện này, “Giảng Ký Kinh Bát Đại Nhân Giác” của lão cư sĩ Chu Kính Trụ. Hình như câu chuyện này cũng có ở trong “Ảnh Trần Hồi Úc Lục” là cùng một sự việc giống nhau. “Ảnh Trần Hồi Úc Lục” là tự truyện của Pháp sư Đàm Hư. Đây là thế hệ trước, các Ngài là người cùng thời đại, tuổi tác cũng xấp xỉ nhau, là chính mắt trông thấy. Lúc đó ở Thượng Hải, có một người giàu có, ở trong khu Tô Giới, đây là đầu năm Dân Quốc. Người này vô cùng giàu có, làm quan thời triều Thanh, chức quan cũng rất lớn. Sau khi Dân Quốc thành lập, lật đổ triều Thanh, ông bèn lánh nạn vào trong vùng Tô Giới. Lúc đó vùng Tô Giới được người nước ngoài bảo hộ. Về già ông cũng có học Phật, có xây cầu đắp đường, bố thí cúng dường trong cửa Phật, thường hay tu phước không kém ai. Hầu hết người trong nhà Phật gọi ông là người đại thiện, xem ông giống như Phật Bồ Tát vậy. Trải qua không bao nhiêu

năm thì ông mất. Ông có đến mấy bà vợ. Trong đó hình như người vợ thứ tư, đại khái là vợ tư, tôi nhớ cũng không rõ lắm, sau khi ông mất, vô cùng nhớ đến ông. Đúng lúc đó có một người Pháp, là nhà ngoại cảm, có thể giao tiếp được với người âm. Người vợ này của ông nghe thấy có sự việc này, bèn tìm đến nhà ngoại cảm người nước ngoài này, xem thử có thể tìm được chồng của bà để gặp mặt và nói chuyện với bà hay không. Người này nói là có thể. Nhưng ông ra giá tiền rất đắt, lúc đó hình như là phải một nghìn đồng bạc. Nếu không phải người thật giàu có thì không thể mời nổi. Dù sao nhà bà cũng có tiền, cho nên bèn mời ông đến. Ông bảo bà nói cho ông biết họ tên, ngày giờ sinh, ngày giờ chết của chồng bà, sau khi chết rồi chôn cất ở chỗ nào, thì ông có thể tìm được. Cuối cùng mời ông đi tìm, ông không tìm thấy. Không tìm thấy, thì đương nhiên người vợ này rất giận dữ. Có phải ông lừa gạt tôi không? Ông ta nói, tôi hoàn toàn không phải lừa gạt bà. Ông nói, nếu như bà có bạn bè thân thích qua đời gần đây, tôi sẽ làm thử một lần cho bà xem, chứ tôi không có lừa gạt bà. Tôi chỉ lấy nửa giá tiền thôi. Bà nói được, thử xem sao. Đúng lúc con trai lớn của chồng bà cũng vừa mất không bao lâu. Bà bèn dắt con dâu lớn của bà đến, cũng tìm người nước ngoài này, giá tiền chỉ lấy có một nửa. Quả nhiên không bao lâu, ông đã tìm được hồn của người này đến. Sau khi tìm đến thì hồn người đó nhập vào một người. Bà bèn hỏi vong hồn. Nhập vào trong người này thì hành động và thái độ của người này quả thật là giống như người con trai đã chết của bà vậy, tiếng nói cũng giống. Bèn hỏi người con trai là: *“Tại sao cha con đã qua đời rồi mà ông ta không tìm được?”*. Người con trai nói: *“Sau khi cha anh ta chết thì đọa địa ngục rồi”*, cho nên nhà ngoại cảm người Pháp này có thể tìm được ở cõi quỷ, chứ địa ngục thì vô phương. Ông là người rất tốt, xây cầu đắp đường, hằng ngày lễ Phật, tụng Kinh, làm nhiều việc tốt trong cửa Phật như vậy, tại sao ông bị đọa địa ngục, đâu có loại đạo lý này? Người con trai này nói, trước đây lúc ông làm quan vào triều Thanh, một lần hoàng đế sai ông đi cứu trợ thiên tai. Ông đại khái chiếm đoạt hết số tiền cứu trợ thiên tai này, cho nên rất nhiều người dân gặp thiên tai đó không nhận được tiền cứu tế mà chết. Tội nghiệp này quá nặng, sau này tu hành như thế nào cũng không cách gì bù đắp được, vẫn phải đọa địa ngục. Chuyện này rất ít, không có ai biết. Ông vẫn còn một người bạn hiện nay vẫn còn sống, có thể người bạn này biết chút ít về ông, mấy dì có thể đi hỏi thăm. Cuối cùng người vợ nhỏ này của ông đã tìm được người bạn già này, hỏi xem có chuyện này hay không? Người bạn già của ông nhớ lại, quả là có chuyện này. Ông đã làm qua chức khâm sai đại thần, đi phát tiền cứu trợ cho dân. Nhưng có một số người biết, ông đã chiếm đoạt số tiền này. Chiếm đoạt bao nhiêu? Không có ai biết cả. Người bạn già này của ông

cũng không biết. Ông nói quả thật có sự việc này. Đây là sai lầm lớn ông tạo nên. Bạn thấy chỉ tham một chút tiền của như vậy, mình có thể sống sung sướng được mấy ngày chứ? Tuổi già tạo việc tốt như thế nào đi nữa cũng không cách gì bù đắp được, vẫn là phải đọa địa ngục. Đọa địa ngục chúng ta đã nhìn thấy trong Kinh này rồi, phải chịu khổ vô số kiếp. Cho nên số tiền cứu tế tai nạn này một chút cũng không được đụng đến, lỗi này rất nguy hiểm, lỗi làm này rất nguy hiểm. Số tiền này là để cứu mạng người ta, nếu nhìn thấy số tiền của này mà muốn chiếm đoạt thì quả báo đều là ở địa ngục. Chúng ta nhìn thấy tai nạn lớn này phải dốc toàn tâm toàn lực ra giúp đỡ còn không kịp, nhìn thấy người ta có thể bỏ tiền bỏ sức ra để cứu nạn, thì hãy sinh tâm hoan hỷ, phải thuận theo, tu tùy hỷ công đức. Sao có thể ở trong đây tham chiếm đoạt, khởi tâm tham, tạo tội như vậy là cực nặng. Hễ là việc cấp cứu, cứu tế thì công đức này là lớn nhất. Chúng ta xem thấy ở trong Kinh, nếu như ở trong đây khởi tâm ác, khởi niệm ác, muốn đi làm chướng ngại nó, phá hoại nó, chiếm đoạt nó, thì tội lỗi này đều ở địa ngục. Bồ thí tài đã như vậy, thì bồ thí pháp càng đúng như vậy hơn. Trong bồ thí pháp đặc biệt là Phật Pháp. Phật Pháp là nền giáo dục cứu độ tất cả chúng sanh khỏi nạn. Chướng ngại sự lưu thông Phật Pháp chính là đoạn pháp thân huệ mạng của tất cả chúng sanh, quả báo là ở địa ngục A Tỳ, địa ngục ngũ Vô Gian.

Nếu như quý vị có đọc “Kinh Phát Khởi Bồ Tát Thù Thắng Chí Nhạo” thì sẽ biết. Bộ Kinh này là Kinh Đại Thừa, là một phần ở trong “Kinh Bảo Tích”. “Kinh Bảo Tích” là đơn vị lớn, nó là một đơn vị nhỏ ở trong đây. “Kinh Vô Lượng Thọ” cũng được nói trong “Kinh Bảo Tích”. Bộ Kinh này đức Phật hoàn toàn không giữ lại gì cả, Ngài đem tội nghiệp mà người xuất gia thời kỳ Mạt Pháp tạo nói ra rất tỉ mỉ cho chúng ta biết. Chúng ta đọc Kinh này mà thấy lạnh xương sống, tự xem mình có phạm tội hay không, có làm sai hay không? Nếu như làm sai mà không biết sám hối, không biết sửa lỗi, thì niệm Phật vẫn không thể vãng sanh. Nhất định phải biết. Tạo tác tội nghiệp không sợ, sám hối là có thể tiêu trừ nghiệp chướng. Sám hối này là hoàn toàn chuyển trở lại, nhất định không phạm sai lầm nữa. Phải chăm chỉ đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, đem những hành vi, quan niệm không tốt trong quá khứ chuyển đổi trở lại một trăm tám mươi độ, vậy mới có thể cứu được chính mình. Cho nên bộ Kinh này cần lưu hành với số lượng lớn, cần giảng giải cho thật nhiều, cần nghiêm túc học tập. Bộ Kinh này tôi nhớ tôi đã giảng ba lần rồi, đã giảng một lần tại Mỹ, một lần tại Đài Loan, và cũng đã giảng một lần tại nơi này, có băng ghi âm, băng ghi hình lưu thông. Hình như hiện nay cũng có đồng tu chép lại thành sách. Cái

phần viết thành sách này tôi vẫn chưa xem. Sau khi tôi xem xong, bên trong thật sự không có sai lầm, vậy mới có thể đưa lên mạng internet được, lưu thông ở trên mạng, đại khái hiện nay ở trên mạng có băng ghi âm và băng ghi hình.

Cho nên lưu thông Phật Pháp, sự phục vụ của Phật Pháp đối với tất cả chúng sanh, phước báo này là lớn nhất. Chúng ta cần phải học theo đức Phật Thích Ca Mâu Ni, cả đời bố thí trí tuệ, đây là bố thí pháp. Trong bố thí trí tuệ cũng đã bao gồm bố thí tài. Tại sao vậy? Vì dùng thân thể của chúng ta, dùng sức lực của chúng ta, hoàn toàn là sự dạy học thiện nguyện hết lòng, hướng dẫn đại chúng xã hội, khuyên thiện sửa lỗi, dùng thể lực của chúng ta đó chính là thuộc về bố thí tài. Chúng ta quan tâm đại chúng xã hội, yêu thương bảo vệ đại chúng xã hội, toàn tâm toàn lực giúp đỡ đại chúng xã hội, giúp họ giác ngộ, giúp họ sửa chữa lỗi lầm, giúp họ phát tâm, phục vụ xã hội, phục vụ nhân dân, phục vụ chúng sanh, đây chính là bố thí pháp, cúng dường pháp, nên phước báo là lớn nhất. Tuy có phước báo lớn, mà bản thân chúng ta vẫn không hưởng thụ, đem phước báo này hồi hướng cho tất cả chúng sanh, để cho tất cả chúng sanh hưởng thụ. Cả đời đức Phật Thích Ca Mâu Ni đều là trải qua đời sống đơn giản nhất. Tuyệt đối không có nói, trong hàng đệ tử có rất nhiều người là đại quốc vương. Ấn Độ thời đó có mười sáu vị vua nước lớn, đều quy y Phật Thích Ca Mâu Ni, đều làm học trò của Phật Thích Ca Mâu Ni, nhưng đức Phật Thích Ca Mâu Ni vẫn là ba y một bát, Ngài không có thay đổi phương thức sinh hoạt. Đây là sự chỉ dạy của Thế Tôn đối với chúng ta, làm mô phạm cho chúng ta, mới có thể khiến cho đại chúng xã hội tôn trọng, ngưỡng mộ. Phạm phu thế gian có người nào không tham tiền của chứ? Có người nào không ham muốn hưởng thụ đâu? Vừa đọa lạc vào trong tham dục liền tạo tội nghiệp, liền gây phiền phức cho mình ngay. Đức Phật là hiện thân thuyết pháp, làm tấm gương tốt cho chúng ta. Con người sống ở thế gian ăn đủ no ba bữa là được rồi, không cần chú trọng đến ngon dở, ăn no là được rồi. Quần áo vải thô có thể che thân là được rồi! Tôi đến có một chiếc giường, ngủ rất thoải mái, ngủ rất tự tại là đủ rồi! Còn mong cầu gì nữa? Nếu còn dư bao nhiêu thì đem cho tất cả đại chúng cùng hưởng thụ, đây bèn gọi là Phật Bồ Tát, vậy bèn gọi là hành đạo Bồ Tát, vậy gọi là học Phật. Chúng ta ở thế gian bất kể là thân phận gì, bất kể là địa vị gì, bất kể làm trong ngành nghề nào, bất kể sống bằng cách thức gì, chỉ cần niệm niệm vì chúng sanh, niệm niệm vì xã hội, niệm niệm vì nhân dân, thì người này chính là Bồ Tát, người này là hành đạo Bồ Tát đích thực. Họ giữ cái tâm này chính là tâm Bồ Tát. Phước báo giống như trong Kinh nói là không có cùng tận.

Được rồi!. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến chỗ này.

\*\*\*\*\*

### **Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên (tập 37)**

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998.

Cản dịch: Viên Đạt cư sĩ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ